

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bắc Kạn**



Ngày 19 tháng 11 năm 2017, tại tỉnh Bắc Kạn Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã làm việc với lãnh đạo tỉnh Bắc Kạn về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể 10 tháng đầu năm 2017; phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và một số kiến nghị của Tỉnh. Cùng dự buổi làm việc với Thủ tướng Chính phủ có: Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam Trần Thanh Mẫn, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Xuân Cường, lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh và ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Chính phủ biểu dương và đánh giá cao sự nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn và những thành tựu đạt được của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Kạn trong thời gian qua. Mặc dù Bắc Kạn là tỉnh khó khăn với nhiều dân tộc thiểu số, điểm xuất phát thấp nhưng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển; tăng trưởng kinh tế năm 2017 dự ước đạt 5,5 - 6%. Bình quân lương thực đầu người ở mức cao trong vùng (570kg/người/năm). Tập trung nguồn lực để phát triển hạ tầng. Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 70,8%. Hàng năm tạo việc làm mới cho 5.000 lao động, trong đó đưa 300-400 lao động đi làm việc ở nước ngoài. Công tác giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa xã hội, bảo đảm an sinh xã hội được quan tâm, đời sống nhân dân từng bước được nâng lên. Đoàn kết dân tộc, giữ gìn văn hóa đặc sắc của địa phương có nhiều tiến bộ. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, ổn định. Công tác xây dựng đảng, củng cố chính quyền, đoàn thể thường xuyên được coi trọng.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, Bắc Kạn vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế đó là:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Tỉnh chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Quy mô kinh tế còn nhỏ; thu nhập bình quân đầu người thấp hơn nhiều so với mức bình quân cả nước.

- Môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến còn hạn chế.

- Xuất phát điểm của nền kinh tế thấp, việc thực hiện tái cơ cấu kinh tế còn chậm. Sản xuất nông nghiệp còn manh mún, hàm lượng công nghệ chưa cao, chưa thành sản phẩm hàng hóa, chậm xây dựng thương hiệu. Xây dựng nông thôn mới đạt thấp; kết cấu hạ tầng nhất là các tuyến giao thông liên tỉnh, liên vùng, tuyến giao thông trọng điểm về du lịch...chưa được đồng bộ. Thu hút khách du lịch chưa tương xứng tiềm năng, lợi thế.

- Tỷ lệ lực lượng lao động qua đào tạo nhất là đào tạo nghề thấp; còn thiếu lao động kỹ thuật bậc cao, tay nghề giỏi. Tỷ lệ hộ nghèo còn cao so với cả nước (hộ nghèo 26,61%; cận nghèo 12,94%), giảm nghèo chưa bền vững, một bộ phận người dân chưa có ý thức vươn lên thoát nghèo, làm giàu.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI:

Về cơ bản thống nhất với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong báo cáo đề ra. Năm 2018, tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, do đó Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Bắc Kạn cần phát huy truyền thống tốt đẹp, khẩn trương khắc phục tồn tại, hạn chế yếu kém, đoàn kết, nỗ lực với khát vọng vươn lên mạnh mẽ, khai thác tiềm năng, lợi thế để có giải pháp đột phá, thực hiện quyết liệt để xây dựng Tỉnh phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, trong đó tập trung thực hiện tốt những nội dung chủ yếu sau:

1. Từ nay đến cuối năm 2017 cần tập trung chỉ đạo và thực hiện quyết liệt các giải pháp để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã đề ra, chú trọng việc giải ngân các nguồn vốn, thu ngân sách trên địa bàn, phát triển doanh nghiệp... Tổng kết đánh giá năm 2017 những mặt làm tốt cần phát huy, những mặt chưa làm được tìm nguyên nhân và giải pháp để tổ chức thực hiện hiệu quả cho năm 2018 .

2. Đối với năm 2018 và những năm tiếp theo:

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Thông báo số 45-TB/TW ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Văn phòng Trung ương Đảng.

- Tập trung quyết liệt triển khai khi có các nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra nhiệm vụ giải pháp cụ thể để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; cần có mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể khắc phục hạn chế yếu kém trong từng ngành, từng lĩnh vực; lựa chọn một số lĩnh vực ưu tiên, đột phá, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” tạo ra sản phẩm hàng hóa có thương hiệu, sức cạnh tranh trên thị trường, tập trung trồng rừng gắn với công nghiệp chế biến gỗ để nâng cao giá trị kinh tế rừng; thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp, đảm bảo chất lượng và phát triển các vật nuôi, cây trồng có giá trị kinh tế cao.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông và các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020, công tác xóa đói giảm nghèo, thực hiện Chương trình nông thôn mới; tập trung nguồn lực đầu tư cho các xã điểm và các xã dự kiến đạt chuẩn trong giai đoạn 2017-2020. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện chương trình; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới; tập trung nâng cao đời sống dân cư khu vực nông thôn gắn với giảm nghèo bền vững;

- Phát triển các sản phẩm công nghiệp có tiềm năng, thế mạnh, mà trọng tâm là công nghiệp chế biến nông, lâm sản và chế biến khoáng sản; có chính sách hỗ trợ phù hợp để thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp chế biến tháo gỡ khó khăn cho các dự án công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã và đang đầu tư trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, nhất là công tác cấp phép khai thác, tiêu thụ khoáng sản và bảo vệ môi trường. Làm tốt công tác liên kết vùng, kết nối các địa phương với các chuỗi giá trị. Thu hút đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, trọng tâm là du lịch Hồ Ba Bể.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao các chỉ số PCI và PAPI, phát triển doanh nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; tổ chức xúc tiến đầu tư, có cơ chế chính sách thông thoáng thu hút các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư vào Tỉnh để phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Chú trọng công tác giáo dục đào tạo, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững và các chính sách giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động, ổn định và phát triển thị trường xuất khẩu lao động. Thực hiện đầy đủ các chính sách dân tộc, trợ giúp xã hội, ưu đãi người có công. Làm tốt công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai.

- Đẩy mạnh đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đào tạo nghề, tạo việc làm cho người lao động; tăng cường đoàn kết trong đồng bào các dân tộc, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, không để xảy ra điểm nóng về dân tộc, tôn giáo trên địa bàn; giữ vững an chính trị và trật tự an toàn xã hội.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về phát triển hạ tầng giao thông

a) Về bổ sung vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016-2020 của Dự án nâng cấp, cải tạo QL3B đoạn Xuất Hóa - Cửa khẩu Pò Mã: Giao Bộ Giao thông vận tải phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đề xuất phương án vốn từ nguồn dự phòng trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Về Dự án đầu tư xây dựng Quốc lộ 3 mới đoạn Chợ Mới – Thành phố Bắc Kạn: Đồng ý về nguyên tắc, giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, đề xuất phương án đầu tư và thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 1883/TTg-CN ngày

11 tháng 12 năm 2017, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12 năm 2017, để triển khai thực hiện vào đầu năm 2018.

c) Về đầu tư tuyến đường từ xã Quân Bình, huyện Bạch Thông đến hồ Ba Bể: Đây là tuyến đường quan trọng để phát huy thế mạnh của Tỉnh, phát triển du lịch Hồ Ba Bể. Bắc Kạn là Tỉnh nghèo còn rất khó khăn, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan liên quan tìm nguồn vốn để hỗ trợ cho Tỉnh, Ủy ban nhân tỉnh huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Về thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới :

a) Về phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới các xã CT229, xã còn tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh trật tự, an toàn xã hội và các xã khó khăn đạt từ 5 tiêu chí nông thôn mới trở xuống: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng xem xét, phê duyệt trong tháng 12 năm 2017.

b) Về cân đối, bố trí ngân sách thực hiện các chính sách hiện hành đối với lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, giải quyết theo quy định. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Về tham gia các dự án khuyến nông Trung ương giai đoạn 2017-2020: Tỉnh làm việc với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, xử lý.

3. Về Đề án phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế hướng dẫn Tỉnh xây dựng, thẩm định Đề án và trình duyệt theo quy định hiện hành.

4. Về thực hiện chính sách đặc thù trong chi trả dịch vụ môi trường rừng

a) Về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng gắn với quản lý, khai thác, phân loại các khu vực rừng có vai trò đối với bảo tồn sinh thái, ứng phó biến đổi khí hậu: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án thực hiện một số chính sách liên quan đến bảo vệ, phát triển rừng, ứng phó với biến đổi khí hậu (sau khi nghiên cứu tổng kết đánh giá hiệu quả của chính sách), báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Về thực hiện các chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng theo Nghị định số 99/2010/NĐ-CP và Nghị định số 147/2016/NĐ-CP: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn Tỉnh thực hiện thí điểm thu tiền dịch vụ môi trường rừng đối với các cơ sở công nghiệp có sử dụng nguồn nước và các loại dịch vụ mới khác trên địa bàn tỉnh.

5. Về bố trí vốn để thực hiện giải phóng mặt bằng dự án Hồ chứa nước Nặm Cát: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh làm rõ các nguyên nhân và tính toán xác định phần tăng mức đầu tư, phê duyệt điều chỉnh dự án theo quy định (phần do thay đổi cơ chế chính sách). Trên cơ sở đó, chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, đề xuất nguồn vốn bồi



thường giải phóng mặt bằng còn thiếu của Dự án từ vốn dự phòng trái phiếu Chính phủ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

6. Về bố trí nguồn vốn vay AFD để thực hiện các Dự án kè chống sạt lở ứng phó biến đổi khí hậu bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan hoàn tất thủ tục đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Về hỗ trợ nghiên cứu đề tài khoa học khu vực hồ Ba Bể và vùng phụ cận để phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững: Giao Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, xử lý đề xuất của Tỉnh.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ban Chỉ đạo Tây Bắc;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Kạn;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, NN, CN, KGVX, QHQT;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Thg 4/4

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



***Nguyễn Văn Tùng**